

BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC HẢI QUAN
Số: 5302/TCHQ-GSQL

V/v ghi nhãn hàng hóa xuất khẩu

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 30 tháng 10 năm 2024

Kính gửi: Hiệp hội Chế biến và Xuất khẩu Thủy sản Việt Nam.
(Số 218 đường Nguyễn Quý Cánh, KĐT An Phú-An Khánh, Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh)

Tổng cục Hải quan nhận được công văn số 95/CV-VASEP ngày 06/9/2024 của Hiệp hội Chế biến và Xuất khẩu Thủy sản Việt Nam đề nghị được thực hiện ghi trên nhãn hàng hóa xuất khẩu là “*Sản xuất tại Việt Nam*” hoặc “*Sản phẩm của Việt Nam*” theo quy định tại tiết a điểm 3 Điều 10 Nghị định số 43/2017/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại khoản 5 Điều 1 Nghị định số 111/2021/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 43/2017/NĐ-CP, cụ thể: “*Nhãn của hàng hóa xuất khẩu thực hiện ghi nhãn hàng hóa theo quy định pháp luật của nước nhập khẩu*”. Trên cơ sở ý kiến trả lời của Bộ Công Thương và Bộ Khoa học và Công nghệ, Tổng cục Hải quan có ý kiến như sau:

1. Quy tắc xuất xứ hàng hóa cho hàng hóa xuất khẩu được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 31/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Quản lý ngoại thương về xuất xứ hàng hóa, Thông tư số 05/2018/TT-BCT ngày 03/4/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về xuất xứ hàng hóa, được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 44/2023/TT-BTC ngày 29/12/2023 và các Thông tư quy định thực hiện quy tắc xuất xứ trong các Hiệp định thương mại tự do mà Việt Nam tham gia.

2. Về ghi xuất xứ hàng hóa:

Căn cứ Điều 10 Nghị định số 43/2017/NĐ-CP của Chính phủ, được sửa đổi, bổ sung tại khoản 3 Điều 1 Nghị định số 111/2021/NĐ-CP ngày 09/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 43/2017/NĐ-CP quy định:

“*3. Nhãn của hàng hóa xuất khẩu thực hiện ghi nhãn hàng hóa theo quy định pháp luật của nước nhập khẩu.*

a) *Trường hợp thể hiện xuất xứ hàng hóa trên nhãn hàng hóa xuất khẩu, nội dung ghi xuất xứ hàng hóa tuân thủ quy định tại khoản 1 Điều 15 Nghị định này*.

Căn cứ Điều 15 Nghị định số 43/2017/NĐ-CP của Chính phủ, được sửa đổi, bổ sung tại khoản 7 Điều 1 Nghị định số 111/2021/NĐ-CP quy định về xuất xứ hàng hóa:

“*1. Tổ chức, cá nhân sản xuất, xuất khẩu, nhập khẩu tự xác định và ghi xuất xứ hàng hóa của mình bảo đảm trung thực, chính xác, tuân thủ các quy định pháp luật về xuất xứ hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, hàng hóa sản xuất tại Việt Nam hoặc các cam kết quốc tế mà Việt Nam tham gia;*

2. Xuất xứ hàng hóa ghi trên nhãn thể hiện bằng một trong các cụm từ sau: “sản xuất tại”; “chế tạo tại”; “nước sản xuất”; “xuất xứ”; “sản xuất bởi”; “sản phẩm của” kèm tên nước hoặc vùng lãnh thổ sản xuất ra hàng hóa hoặc ghi theo quy định pháp luật về xuất xứ hàng hóa”;

3. Trường hợp hàng hóa không xác định được xuất xứ theo quy định tại khoản 1 Điều này thì ghi nơi thực hiện công đoạn cuối cùng để hoàn thiện hàng hóa. Thể hiện bằng một trong các cụm hoặc kết hợp các cụm từ thể hiện công đoạn hoàn thiện hàng hóa như sau: “lắp ráp tại”; “đóng chai tại”; “phối trộn tại”; “hoàn tất tại”; “đóng gói tại”; “dán nhãn tại” kèm tên nước hoặc vùng lãnh thổ nơi thực hiện công đoạn cuối cùng để hoàn thiện hàng hóa;

4. Tên nước hoặc vùng lãnh thổ sản xuất ra hàng hóa hoặc nơi thực hiện công đoạn cuối cùng để hoàn thiện hàng hóa không được viết tắt”.

Theo đó, trường hợp không xác định được xuất xứ hàng hóa theo quy định thì ghi xuất xứ hàng hóa trên nhãn theo quy định tại khoản 3 Điều 15 Nghị định số 43/2017/NĐ-CP của Chính phủ, được sửa đổi, bổ sung tại khoản 7 Điều 1 Nghị định số 111/2021/NĐ-CP.

Tổng cục Hải quan trả lời để Hiệp hội thông báo đến các Doanh nghiệp liên quan biết và thực hiện./.

Noi nhận:

- Như trên;
- Hội đồng tư vấn cải cách thủ tục hành chính;
- Văn phòng Bộ Tài chính (để b/c);
- Lưu VT, GSQ (3b). *(Ht)*

